

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
QUẬN THANH KHÊ – TP. ĐÀ NẴNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **50/2025/HS-ST**

Ngày: **16 -5-2025**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Ánh

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Phạm Thuận
+ Ông Nguyễn Hữu Phước

Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Công Hồng Lĩnh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Mai Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2025/TLST-HS ngày 19 tháng 03 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 04 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 40A/2025/HSST -QĐ đối với các bị cáo:

1/ Dương Quang T, tên gọi khác: Nhỏ, sinh ngày 08 tháng 11 năm 1991 tại Đà Nẵng; nơi ĐHKHTT và chỗ ở: K L, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Dương Tiết S (SN 1963) và bà Nguyễn Thị N (SN 1963). Gia đình có 03 người con, bị cáo là con thứ ba. Vợ: Thân Thị Ánh P (1992 - Đã ly hôn); Có 02 con: Con lớn sinh năm 2015; con nhỏ sinh năm: 2018.

Tiền án: Không

Tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 01/10/2024 bị Phòng Cảnh sát Điều tra Tội phạm về ma túy – Công an thành phố Đ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 156/QĐ-XPHC với số tiền là 1.500.000 đồng.

Bị cáo Dương Quang T bị bắt khẩn cấp và tạm giữ vào ngày 23/9/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Đ (Có mặt tại phiên tòa).

2/ Hồ Xuân Đ, tên gọi khác: Không, sinh ngày 04 tháng 6 năm 1992 tại Đà Nẵng; nơi ĐKKHKT: K Đ, tổ F, phường C, quận T, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hồ Xuân T1 (chết) và bà Nguyễn Thị Kim P1 (SN 1970). Gia đình có 02 người con, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án: Không

Tiền sự: Không

Nhân thân:

Ngày 12/7/2023 sử dụng trái phép chất ma túy bị Ủy ban nhân dân phường X, quận T, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 141/QĐ-XPHC với số tiền là 1.500.000 đồng.

Ngày 01/10/2024 bị Phòng Cảnh sát Điều tra Tội phạm về ma túy – Công an thành phố Đ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 155/QĐ-XPHC với số tiền là 1.500.000 đồng.

Bị cáo Hồ Xuân Đ bị bắt quả tang và tạm giữ vào ngày 23/9/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Đ (*Có mặt tại phiên tòa*).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Anh Phan Thái B sinh năm: 1998; Địa chỉ: G V, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng; *Vắng mặt*.

- *Người chứng kiến:*

+ Ông Lê Viết H, sinh năm: 1967; Địa chỉ: Tổ D, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng; *Vắng mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ khoảng tháng 06/2024, để có tiền tiêu xài cá nhân và có ma túy sử dụng Dương Quang T nhiều lần liên hệ mua ma túy của một nam thanh niên tên P2 (không rõ nhân thân, lai lịch). Ngày 19/9/2024, Trung liên H1 với P2 hỏi mua 10 gam ma túy đá với giá 7.000.000 đồng thì P2 đồng ý và hẹn giao dịch tại cây xăng trên đường T, TP Đà Nẵng, đến nơi P2 đưa ma túy cho T rồi T đưa tiền mặt cho P2. Đồng thời, khoảng tháng 7/2024 T có sử dụng ma túy tại quán K trên đường L, thành phố Đà Nẵng, sau khi sử dụng xong thì T mang 01 viên ma túy thuốc lắc về nhà để cất giấu với mục đích bán lại kiếm lời. Tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà của Dương Quang T tại địa chỉ K L, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng thu giữ 01 gói ni lông bên trong có chứa 01 viên nén màu xám, được niêm phong ký hiệu KX1; 01 gói ni lông bên trong có chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong ký hiệu KX1b.

Quá trình điều tra, T khai nhận đã bán ma túy cho nhiều đối tượng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, cụ thể:

- Phan Thái B đã 05 lần liên hệ Dương Quang T hỏi mua ma túy để sử dụng:
 - + Lần 1: Vào khoảng đầu tháng 6/2024, B liên hệ với T qua số điện thoại 0702379487 để hỏi mua 400.000 đồng ma túy đá. T đồng ý bán và nói B chuyển tiền vào tài khoản A số 0702379487 mang tên Hồ Xuân Đ do T quản lý, sử dụng.
 - + Lần 2: Vào khoảng cuối tháng 6/2024, B tiếp tục liên hệ T hỏi mua 400.000 đồng ma túy đá. T đồng ý bán và nói B chuyển tiền vào tài khoản M1 số 0938682687 tên Dương Quang T.
 - + Lần 3: Vào giữa tháng 7/2024, B liên hệ T hỏi mua 400.000 đồng ma túy đá. T đồng ý bán và nói B chuyển tiền vào tài khoản A số 0702379487 mang tên Hồ Xuân Đ.
 - + Lần 4: Vào giữa tháng 8/2024, B liên hệ T hỏi mua 400.000 đồng ma túy đá. T đồng ý bán và nói B chuyển tiền vào tài khoản A số: 0702379487 mang tên Hồ Xuân Đ.

Toàn bộ 04 lần trên T đều để gói ma túy ở nhiều vị trí bất kỳ trên đường rồi chỉ cho B đến để lấy ma túy.

- + Lần 5, vào khoảng đầu tháng 9/2024, B điện thoại cho T để hỏi mua 400.000 đồng ma túy đá. T đồng ý bán, vì do trời mưa nên T hẹn giao ma túy tại khu vực nhà của T tại địa chỉ 3 L, thành phố Đà Nẵng, T đi bộ từ nhà đến trước địa chỉ 3 L giao ma túy trực tiếp cho B. B chuyển tiền đến tài khoản A số 0702379487 mang tên Hồ Xuân Đ.

- Vào khoảng 01 giờ 00 ngày 23/9/2024, Hồ Xuân Đ liên hệ với Dương Quang T hỏi mua 1.700.000 đồng ma túy đá, T đồng ý và hẹn giao tại khu vực gần nhà T. Sau đó Đ dùng ứng dụng Z và M chuyển tổng cộng 1.680.000 đồng vào tài khoản ngân hàng V số 1049913292 của Dương Quang T, Đ còn nợ lại 20.000 đồng. Khoảng 09 giờ cùng ngày, do Đ không có xe nên T đến nhà của Đ tại địa chỉ K Đ, phường C, Q. T, TP Đà Nẵng để giao ma túy. Ma túy mua được Đ phân thành 08 gói nhỏ rồi cất vào túi quần đang mặc phía trước bên phải dự định bán 300.000 đồng/01 gói để kiếm lời. Đến khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày, khi đang đứng trước số nhà C Đ, phường C, quận T, thành phố Đà Nẵng thì Đ bị tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Đ tuần tra phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của Đ đang mặc có 01 gói thuốc lá đựng 08 gói ni lông bên trong đều chứa tinh thể rắn màu trắng, được niêm phong ký hiệu Đ1.

Ngoài ra, T còn khai nhận trước khi bị bắt khẩn cấp T còn bán cho một người (không rõ lai lịch) 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng vào ngày 22/9/2024 và

bán cho Hồ Xuân Đ 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng cách ngày bị bắt khoảng một tháng. Đối với người thanh niên có tên zalo “Khải Hoàng” (không rõ lai lịch) có hỏi mua ma túy vào ngày 23/9/2024 nhưng T chưa bán được thì bị bắt.

Tại Bản Kết luận giám định số 789/KL-KTHS ngày 02/10/2024 của Phòng K1 Công an thành phố Đ kết luận: Tinh thể rắn ký hiệu Đ1, KX1b gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng mẫu Đ1: 1,408 gam, mẫu KX1b: 0,202 gam. Viên nén màu xám ký hiệu KX1a gửi giám định là ma túy, loại MDMA; khối lượng mẫu KX1a: 0,556 gam.

Qua xét nghiệm chất ma túy, Phan Thái B âm tính với chất ma túy; Dương Quang T và Hồ Xuân Đ đều dương tính với chất ma túy.

Vật chứng tạm giữ:

- Thu giữ của Hồ Xuân Đ: 01 gói thuốc lá hiệu “White Horse”; 01 tờ giấy vệ sinh màu trắng; 08 gói ni lông đều chứa tinh thể màu trắng được niêm phong ký hiệu Đ1; 01 điện thoại hiệu Masstel màu xanh đen có gắn sim: 0904366920 và 0768414746 và số tiền 400.000 đồng.

- Thu giữ của Dương Quang T: 01 điện thoại hiệu Iphone màu xám gắn sim số 0938682687; 01 điện thoại hiệu Nokia có gắn sim số 0702379487; 01 điện thoại hiệu Oppo màu tím gắn sim số 0935017185; 01 gói ni lông bên trong chứa 01 viên nén màu xám được niêm phong ký hiệu KX1a; 01 gói ni lông bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng được niêm phong ký hiệu KX1b; 01 vỏ chai nhựa, 01 nắp nhựa, 01 nõ thủy tinh, 01 ống hút nhựa, 03 vỏ bao ni lông rỗng và số tiền 47.000.000 đồng.

Các vật chứng nêu trên chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, TP . tạm thời quản lý.

Tại cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Dương Quang T theo quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và Hồ Xuân Đ theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất vụ án, nhân thân, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Dương Quang T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” đề nghị áp dụng: Điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Dương Quang T từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, phạt bổ sung từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

+ Tuyên bố bị cáo Hồ Xuân Đ phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” đề nghị áp dụng: khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật

Hình sự xử phạt bị cáo Hồ Xuân Đ từ đến 03 năm đến 04 năm tù, phạt bổ sung Hồ Xuân Đ từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Mẫu vật hoàn trả sau giám định gồm: 02 (hai) bì niêm phong theo Quyết định trưng cầu số 3383/QĐ-CSMT ngày 24/9/2024 ký hiệu Đ1, KX1 có đóng dấu giáp lai của Phòng K1, Công an T, chữ ký của giám định viên và điều tra viên.

+ 01 bao thuốc lá hiệu WHITE HORSE

+ 01 tờ giấy vệ sinh màu trắng.

+ 03 vỏ bao ni lông rỗng.

+ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa, 01 nắp nhựa, 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút nhựa.

+ Các thẻ sim điện thoại: 0935017185, 0938682687, 0904366920, 0768414746, 0702379487.

- Tịch thu sung công quỹ:

+ 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu xanh đen, số imei 352120088900766.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xám, số sê ri F4LQLJDVPQ.

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số sê ri 358645014952295.

+ 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu tím, số sê ri FIGA0F6D9TYSJRKJ.

- Đối với số tiền 47.000.000 đồng – đây là tiền cá nhân của T không liên quan đến vụ án, đề nghị trả lại cho Dương Quang T, tuy nhiên đề nghị tiếp tục quy trừ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với số tiền 400.000 đồng – đây là tiền cá nhân của Đài không liên quan đến vụ án, đề nghị trả lại cho Hồ Xuân Đ, tuy nhiên đề nghị tiếp tục quy trừ để đảm bảo thi hành án.

- Đề nghị truy thu số tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán ma túy mà có của Dương Quang T là 2.000.000 đồng để sung nộp ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa, các bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo Dương Quang T, Hồ Xuân Đ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Dương Quang T và Hồ Xuân Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Vào 15 giờ 45 phút ngày 23/9/2024 tại trước số nhà C Đ, phường C, quận T, thành phố Đà Nẵng, Hồ Xuân Đ có hành vi tàng trữ 1,408 ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích bán kiếm lời thì bị tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Đ phát hiện, bắt quả tang. Nguồn gốc ma túy Đài có được là vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 23/9/2024, Đ mua của Dương Quang T 1,408 ma túy loại Methamphetamine với giá 1.700.000 đồng tại K Đ, Đà Nẵng. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Dương Quang T tại K L, thành phố Đà Nẵng thu giữ 0,202 gam ma túy loại Methamphetamine và 0,556 gam MDMA T cất giấu nhằm mục đích bán kiếm lời. Ngoài ra, T còn khai nhận đã 05 lần bán ma túy cho Phan Thái B 400.000 đồng/01 gói, lần gần nhất vào khoảng đầu tháng 09/2024; 01 lần bán ma túy cho Hồ Xuân Đ với giá 300.000 đồng/01 gói vào trước ngày bị bắt khoảng một tháng và 01 lần bán cho người thanh niên (chưa rõ lai lịch) vào ngày 22/9/2024 01 gói với giá 500.000 đồng. Tổng cộng T 08 lần bán ma túy cho nhiều đối tượng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Dương Quang T đã bán ma túy từ 02 lần trở lên, khối lượng T tàng trữ nhằm mục đích mua bán là 1,61 gam Methamphetamine (*trong đó có 0,202 gam thu giữ khi khám xét bắt quả tang và 1,408 gam đã bán cho Đ*) và 0,556 gam MDMA. Khối lượng Đài tàng trữ nhằm mục đích bán bị thu giữ 1,408 gam ma túy, loại Methamphetamine. Như vậy, cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Dương Quang T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và bị cáo Hồ Xuân Đ về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo thì thấy:

Các bị cáo đều nhận thức được tác hại của ma túy đối với con người, kinh tế, xã hội, nhận thức rõ hành vi mua bán ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm. Tuy nhiên, do muốn kiếm tiền bằng con đường bất chính nên dẫn đến mua bán ma túy để kiếm lời. Hành vi của các bị cáo là rất nghiêm trọng, vi phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước; làm gia tăng tình hình tội phạm tại địa phương, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để răn đe, giáo dục các bị cáo sớm trở thành một công dân tốt cho gia đình và xã hội, làm gương cho những người có ý định phạm tội.

Xét vai trò của từng bị cáo:

Đối với bị cáo Dương Quang T: Bị cáo đã có nhiều lần bán ma túy cho B, Đ và đối tượng khác không rõ nhân thân lai lịch thông qua việc nhận tiền mua bán ma túy vào các sổ tài khoản tại Ngân hàng Thương mại cổ phần N1, Ngân hàng N2, Ngân hàng Thương mại cổ phần Q. Khối lượng ma túy bị cáo đã bán cho Đ và bị thu giữ tại nhà cùng loại là Methamphetamine với tổng khối lượng là 1,61 gam, ngoài ra còn có thêm 0,556 gam MDMA. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tình tiết định khung là phạm tội từ 02 lần trở lên nên cần thiết phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, bản thân bị cáo đang nuôi con nhỏ và từng tham gia nghĩa vụ quân sự nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Đối với bị cáo Hồ Xuân Đ: Bị cáo đã có hành vi tàng trữ 1,408 gam Methamphetamine nhằm mục đích bán lại để kiếm lời, ngoài hành vi phạm tội lần này thì bản thân bị cáo đã từng mua ma túy của T nhằm mục đích sử dụng. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu vào ngày 12/7/2023 bị Ủy ban nhân dân phường X xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên bị cáo phải chịu mức hình phạt tương ứng với hành vi phạm tội của mình, tuy nhiên bị cáo cũng từng tham gia nghĩa vụ quân sự nên sẽ được xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- *Về tình tiết tăng nặng:* Cả hai bị cáo Dương Quang T, Hồ Xuân Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Dương Quang T, Hồ Xuân Đ thành khẩn khai báo, cả hai bị cáo từng tham gia nghĩa vụ quân sự trong thời gian 18 tháng từ 09/2010 đến 01/2012 nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung:

- Bị cáo Dương Quang T: Bị cáo nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy để thu lợi bất chính nên áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền 50.000.000 đồng.

- Bị cáo Hồ Xuân Đ: Mua bán trái phép chất ma túy nhằm thu lợi bất chính nên áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền 10.000.000 đồng.

[6] Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để giải quyết:

- Mẫu vật hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 02 bì niêm phong theo Quyết định trưng cầu số 3383/QĐ-CSMT ký hiệu Đ1, KX1 có đóng dấu của Phòng K1 là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) bao thuốc lá hiệu White Horse; 01 (một) giấy vệ sinh màu trắng; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm chai nhựa, nắp nhựa, ống hút nhựa và nỏ thủy tinh) của Dương Quang T; 03 (ba) vỏ bao ni lông là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel màu xanh đen, số imei:352120088900766 của Hồ Xuân Đ, Đ dùng để liên lạc mua ma túy nên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu xám, số seri F4LQJDVPQ; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, số seri 358645014952295 ; 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu tím, số seri FIGAOF6D9TYSJRKJ thu giữ của Dương Quang T, T dùng để liên lạc mua ma túy nên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Các thẻ sim điện thoại: 0935017185, 0938682687, 0904366920, 0768414746, 0702379487 gắn liền với các điện thoại nêu trên không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 47.000.000 đồng thu giữ của T và 400.000 đồng thu giữ của Đ không liên quan đến hành vi phạm tội, nên cần trả lại cho các bị cáo nhưng tiếp tục lưu giữ để đảm bảo thi hành án.

- Bị cáo Dương Quang T đã mua bán trái phép chất ma túy và thu lợi bất chính số tiền là 2.000.000 đồng nên cần truy thu số tiền này để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

[7] Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade BKS 43D1 008.36 và 01 giấy đăng ký xe số 003784 thu giữ của Dương Quang T, T khai nhận xe này T mượn của một người đàn ông (không rõ lai lịch) tại quán cà phê trước trường Đại học S1, TP Đà Nẵng để đi lại. Qua xác minh, xe này do ông Trần Hoàng G (SN 19/10/1970, Trú: K P, P. T, Q. T, TP Đà Nẵng) đứng tên chủ sở hữu, ông G mua vào năm 2010 đến khoảng đầu năm 2023 ông G bán lại cho một cửa hàng xe máy (không nhớ địa chỉ cụ thể) trên đường L, thành phố Đà Nẵng với giá 9.000.000 đồng. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục tạm giữ, điều tra xác minh và xử lý sau.

[8] Đối với người tên P2 bán ma túy cho Dương Quang T hiện không rõ lai lịch, địa chỉ. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

[9] Đối với hai người liên hệ mua ma túy của Dương Quang T vào ngày 22-23/9/2024 hiện không rõ lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

[10] Đối với Hồ Xuân Đ sử dụng số điện thoại của Dương Quang T đăng ký và đứng tên giúp tài khoản ngân hàng A số 0702379487 cho Dương Quang T nhưng không biết việc Dương Quang T sử dụng số tài khoản này để giao dịch chuyển tiền mua bán ma túy do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[11] Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Dương Quang T, Hồ Xuân Đ phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

1.1. Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Dương Quang T **07** (bảy) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23 tháng 09 năm 2024.

Căn cứ khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo Dương Quang T số tiền **50.000.000** đồng (Năm mươi triệu đồng), buộc nộp vào Ngân sách Nhà nước.

1.2. Căn cứ: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Hồ Xuân Đ **03**(ba) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23 tháng 09 năm 2024.

Căn cứ khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo Hồ Xuân Đ số tiền **10.000.000** đồng (Mười triệu đồng), buộc nộp vào Ngân sách Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy:

- Mẫu vật hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 02 bì niêm phong theo Quyết định trưng cầu số 3383/QĐ-CSMT ký hiệu Đ1, KX1 có đóng dấu của Phòng K1.

- 01 (một) bao thuốc lá hiệu White Horse; 01 (một) giấy vệ sinh màu trắng; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm chai nhựa, nắp nhựa, ống hút nhựa và nỏ thủy tinh) (của Dương Quang T); 03 (ba) vỏ bao ni lông.

- Các thẻ sim điện thoại: 0935017185, 0938682687, 0904366920, 0768414746, 0702379487.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Masstel màu xanh đen, số imei:352120088900766.
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu xám, số seri F4LQJDVPQ.
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, số seri 358645014952295.
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu tím, số seri FIGAOF6D9TYSJRKJ.

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06 tháng 01 năm 2025).

- Trả lại cho Dương Quang T số tiền 47.000.0000 đồng (Bốn mươi bảy triệu đồng), trả lại cho bị cáo Hồ Xuân Đ số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) thu theo Biên lai thu tiền số 0000421 ngày 06/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng nhưng tiếp tục lưu giữ để đảm bảo thi hành án.

3. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Truy thu của bị cáo Dương Quang T số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) nộp vào ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về việc “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án” của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Dương Quang T, Hồ Xuân Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các bị cáo; người TGGT
- Viện kiểm sát nhân dân Q. Thanh Khê;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Cơ quan điều tra CATP Đà Nẵng;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA TP Đà Nẵng;
- Cơ quan thi hành án hình sự CA Đà Nẵng;
- Phân trại tạm giam khu vực Thanh Khê;
- Trại tạm giam Công an TP. Đà Nẵng;
- Tòa án nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Sở tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Kim Ánh

